TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NG** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2024/QĐCNTTLH	*Quận Ng, ngày 18 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 tháng 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Trịnh Thị X; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện Ph, thành phố H.

- Người bị kiện: Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Tổ 9 Cụm 2 phường Đ, quận Ng, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Văn H có hai con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 03/12/2011 và Nguyễn Thu Tr, sinh năm 27/12/2008. Ly hôn, chị X và anh H thống nhất: Giao con Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 03/12/2011 và Nguyễn Thu Tr, sinh năm 27/12/2008 cho chị Trịnh Thị X nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị X và anh H tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị X và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ng;
- Chi cục THADS quận Ng;
- UBND phường Đ, Quận Ng, thành phố H; (ĐKKH ngày 04/4/2008);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng